

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

=====

**DỰ THẢO**

**HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP**

**(Số: ...)**

**giữa**

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP (DTK)**

**và**

**CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ - TKV (NCP)**

**Hà Nội, tháng .../2021**

Hợp đồng sáp nhập này (“**Hợp Đồng**”) được lập và ký kết vào ngày ... tháng ... năm 2021 (“**Ngày Ký Kết**”) giữa và bởi các bên:

**BÊN A: TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP (DTK) - CÔNG TY NHẬP SÁP NHẬP**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 78 tầng 2 tòa nhà Sannam, đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0104297034 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/12/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 16/07/2018
- Đại diện theo pháp luật: **Ông Ngô Trí Thịnh** – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Và

**BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ - TKV (NCP) - CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP**

- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5700428470 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 04/11/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 23/03/2020
- Đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Trung Thực** – Chức vụ: Giám đốc

(Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là “**các Bên**” và được gọi riêng là “**Bên**”).

**CĂN CỨ PHÁP LÝ:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP số ..... ngày ...../...../.....;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả số ..... ngày ...../...../.....;

**CƠ SỞ XÁC LẬP HỢP ĐỒNG**

Xét vì, hiện nay Bên A đang nắm 97,58% cổ phần (tương ứng 192.209.107 cổ phần) của Bên B. Nhằm mục đích tái cơ cấu tổ chức, hoạt động của công ty con, Bên A muốn thông qua việc sáp nhập Bên B vào Bên A để nhằm phát huy và tập trung nguồn lực của các Bên, đạt được lợi ích tốt nhất cho các cổ đông của các Bên;

Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) của Bên A đã thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ số ..... vào ngày ... và ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ số ..... vào ngày ..., theo đó đã đồng ý và phê chuẩn (i) việc hoán đổi toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành thuộc sở hữu của cổ đông còn lại của Bên B (ngoại trừ cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP) bằng cổ phiếu

của Bên A để thực hiện phương án sáp nhập 2 Công ty; (ii) các nội dung chính của Hợp Đồng sáp nhập giữa Bên A và Bên B; và (iii) ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) của từng Bên tiếp tục tổ chức tiến hành thương lượng, đàm phán và thông qua Hợp Đồng.

Trên cơ sở kết quả thương lượng, đàm phán giữa hai bên, Bên A và Bên B thống nhất ký kết Hợp Đồng sáp nhập này với các nội dung điều khoản và điều kiện cụ thể như sau:

## **ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ VÀ QUY ƯỚC VIẾT TẮT**

- 1.1. **Hợp Đồng:** là Hợp Đồng sáp nhập được ký kết giữa Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP và Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV, tức Hợp Đồng này.
- 1.2. **Giao Dịch Sáp Nhập:** là việc Bên A phát hành thêm cổ phần để hoán đổi toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành thuộc sở hữu của cổ đông còn lại của Bên B (ngoại trừ cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP) theo Hợp Đồng sáp nhập này. Sau khi kết thúc việc hoán đổi, Bên A trở thành chủ sở hữu duy nhất của Bên B.
- 1.3. **Ngày Hoàn Thành:** là ngày mà tất cả các điều kiện tại Điều 2.2 được đáp ứng toàn bộ.
- 1.4. **Ngày Ký Kết:** là ngày ký kết hợp đồng này.
- 1.5. **Ngày Hoán Đổi:** là ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A.
- 1.6. **ĐHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông.
- 1.7. **HDQT:** Hội đồng quản trị.
- 1.8. **BKS:** Ban kiểm soát.
- 1.9. **GCNĐKDN:** Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp.
- 1.10. **UBCKNN:** Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam.

## **ĐIỀU 2. SÁP NHẬP CÔNG TY**

- 2.1. Tùy thuộc vào việc hoàn tất các điều kiện như quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng này, Bên B sẽ được sáp nhập vào Bên A và được tổ chức lại như sau (“**Giao Dịch Sáp Nhập**”):
  - a. Bên A phát hành thêm cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) để hoán đổi lấy 4.771.515 cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) tương ứng với 2,42% tổng số cổ phần đang lưu hành thuộc sở hữu của các cổ đông còn lại của Bên B (ngoại trừ cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP) theo tỷ lệ hoán đổi như được quy định tại Điều 5 dưới đây, theo đó, sau khi hoàn tất việc hoán đổi tất cả các cổ đông của Bên B sẽ trở thành cổ đông của Bên A.
  - b. Sau khi hoàn tất việc hoán đổi cổ phần theo Hợp Đồng này, Bên B sẽ chấm dứt tồn tại. Toàn bộ tài sản, quyền và nghĩa vụ hợp pháp của Bên B (bao gồm nhưng không giới hạn các quyền kinh doanh, quyền sử dụng đất, các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả, các quyền và nghĩa vụ theo các hợp đồng mà Bên B ký kết với bất kỳ bên thứ ba nào, hợp đồng lao động ký giữa Bên B và nhân viên của Bên B ...) sẽ được chuyển giao toàn bộ và nguyên trạng cho Bên A.
  - c. Sau khi hoàn tất việc hoán đổi cổ phần theo Hợp Đồng này, Vốn điều lệ của Bên A sẽ được tăng thêm một khoản tương ứng với tổng số cổ phần phổ thông thực tế mà Bên

A đã phát hành thêm nhân với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần, để hoán đổi lấy cổ phần của Bên B phù hợp với quy định tại Điều 5 của Hợp Đồng này.

- 2.2. Giao Dịch Sáp Nhập sẽ được coi là hoàn thành vào ngày mà tất cả các điều kiện dưới đây được đáp ứng toàn bộ ("**Ngày Hoàn Thành**"):
  - a. Bên A đã hoàn thành việc phát hành thêm cổ phần để hoán đổi với toàn bộ số cổ phần đang lưu hành của Bên B cho tất cả các cổ đông của Bên B (ngoại trừ cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP) theo quy định tại Điều 5 dưới đây;
  - b. Bên A được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp ("**GCNĐKDN**") sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần để hoán đổi lấy cổ phần phổ thông của Bên B;
- 2.3. Tại bất kỳ thời điểm nào sau Ngày Hoàn Thành, nếu có bất kỳ hành động bổ sung nào được cho là cần thiết và thỏa đáng để thực hiện các mục đích của Hợp Đồng này và để cho Bên A tiếp nhận các quyền, quyền sở hữu và quyền chiếm hữu đối với tất cả các tài sản, quyền, đặc quyền, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B, Bên A sẽ thực hiện tất cả các hành động hợp pháp và cần thiết đó. Tuy nhiên, để tránh hiểu nhầm, các Bên thống nhất rằng tất cả các tài sản, quyền lợi, đặc quyền, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B sẽ được chuyển sang cho Bên A, cùng với tất cả các khoản nợ, các khoản phải trả, nghĩa vụ, hạn chế và nghĩa vụ thuế của Bên B sẽ trở thành các khoản nợ, các khoản phải trả, nghĩa vụ, hạn chế và nghĩa vụ thuế của Bên A mà không phụ thuộc vào việc Bên A có tiến hành các công việc quy định tại Điều 2.3 này hoặc các hành động khác mà Bên A phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành theo các quy định khác của Hợp Đồng này hay không.

### **ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP**

Giao Dịch Sáp Nhập chỉ được thực hiện khi các điều kiện dưới đây được đáp ứng:

- a. Hợp Đồng này được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi ĐHĐCĐ của các Bên hoặc HĐQT của các Bên được ĐHĐCĐ ủy quyền thông qua và được đại diện có thẩm quyền của Bên A và Bên B ký kết.
- b. Điều lệ của Bên A sau sáp nhập được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi ĐHĐCĐ của cả Bên A và Bên B.
- c. Bên B đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của Bên B, bao gồm nhưng không giới hạn các ngân hàng, tổ chức cung cấp tín dụng cho Bên B, các ngân hàng, tổ chức, cá nhân hiện đang nhận tài sản bảo đảm hay bảo lãnh của Bên B và các trái chủ theo các hợp đồng đặt mua trái phiếu mà Bên B tham gia.
- d. Bên A đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của Bên A, bao gồm nhưng không giới hạn các ngân hàng, tổ chức cung cấp tín dụng cho Bên A, các ngân hàng, tổ chức, cá nhân hiện đang nhận tài sản bảo đảm hay bảo lãnh của Bên A và các trái chủ theo các hợp đồng đặt mua trái phiếu mà Bên A tham gia.

- e. Bên A và Bên B đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập cho tất cả người lao động của Bên A và Bên B theo quy định của pháp luật.
- f. Giao Dịch Sáp Nhập này không vi phạm điều cấm của Luật Cảnh Tranh về tập trung kinh tế.
- g. Tất cả các phê chuẩn, chấp thuận cần có hay nên có từ các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước có thẩm quyền hay từ bất kỳ bên thứ ba nào đều đã đạt được, bao gồm nhưng không giới hạn ở Giấy Chứng Nhận Chào Bán Cổ Phiếu Ra Công Chúng ("**Giấy Chứng Nhận Chào Bán**") do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("**UBCKNN**") cấp cho Bên A để phát hành thêm số cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) cho tất cả cổ đông còn lại của Bên B (trừ cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP) để nhằm mục đích hoán đổi cổ phần thực hiện phương án sáp nhập 2 Công ty.
- h. Các Bên đã tiến hành việc công bố thông tin cần thiết về Giao Dịch Sáp Nhập theo yêu cầu của Luật Chứng Khoán.
- i. Bên A nhận được các tài liệu như được liệt kê tại Điều 4.2.(b) dưới đây.
- j. Bên A và Bên B thực hiện hoặc tuân thủ, trên mọi khía cạnh, tất cả những thỏa thuận được quy định trong Hợp Đồng này vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành.
- k. Vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành, tất cả các cam đoan và bảo đảm của Bên A và Bên B được quy định tương ứng tại Hợp Đồng này vẫn đúng.

#### **ĐIỀU 4. THỦ TỤC SÁP NHẬP VÀ THỜI HẠN THỰC HIỆN SÁP NHẬP**

##### **4.1. Các hành động đã được các Bên thực hiện trước Ngày Ký Kết:**

- a. ĐHĐCĐ của Bên A và ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua (i) các nội dung chính của Hợp Đồng này; (ii) dự thảo Điều lệ sửa đổi của Bên A; và (iii) ủy quyền cho HĐQT của Bên A và Bên B tiếp tục tổ chức tiến hành thương lượng, đàm phán và ký kết Hợp Đồng này;
- b. HĐQT của Bên A và HĐQT của Bên B đã thông qua Hợp Đồng này và thực hiện ký kết hợp đồng;
- c. Bên A đã nhận được Giấy Chứng Nhận Chào Bán do UBCKNN cấp cho phép Bên A phát hành thêm cổ phần phổ thông để hoán đổi lấy cổ phần của Bên B thực hiện sáp nhập.
- d. Bên B phải thông báo cho người lao động của mình về Giao Dịch Sáp Nhập.

##### **4.2. Các hành động phải được thực hiện sau Ngày Ký Kết:**

Trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ Ngày Ký Kết, Bên A và Bên B, tùy từng trường hợp, phải tiến hành các công việc sau:

- a. Bên A và Bên B phải thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của mình theo các quy định tại các hợp đồng, tài liệu giao dịch mà Bên A và Bên B đã ký kết với các chủ nợ của mình.
- b. Bên B gửi cho Bên A các tài liệu sau:
  - (i) Danh mục tài sản của Bên B và hiện trạng của các tài sản đó, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ;

- (ii) Danh mục các hợp đồng của Bên B (bao gồm cả các hợp đồng thuê đất);
- (iii) Danh mục các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Bên B kèm theo bản sao công chứng của các tài liệu này;
- (iv) Danh sách người lao động của Bên B và phương án, kế hoạch sử dụng người lao động của Bên B sau Ngày Hoàn Thành;
- (v) Danh sách các khoản nợ phải trả và phương án giải quyết đối với các khoản nợ, các giao dịch và nghĩa vụ tài sản kèm theo; và
- (vi) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Bên B cho ba năm tài chính gần nhất.

#### 4.3. Các hành động để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập:

- a. Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được Giấy Chứng Nhận Chào Bán ("**Ngày T**"), Bên A và Bên B phải tiến hành việc công bố thông tin về Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- b. Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ Ngày T, Bên B phải tiến hành các công việc sau:
  - (i) thông báo đề nghị tới Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("**TTLKCK**") và làm các thủ tục có liên quan để chốt danh sách cổ đông ("**Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền**") của Bên B được hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A;
  - (ii) Gửi Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền cho Bên A.
- c. Tại ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A ("**Ngày Hoán Đổi**"), Bên A tiến hành phân bổ cổ phần cho các cổ đông của Bên B dựa trên tỷ lệ hoán đổi cổ phần tại Điều 5 của Hợp Đồng này theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền.
- d. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ Ngày Hoán Đổi, Bên A phải tiến hành:
  - (i) Tổng hợp kết quả của đợt phát hành cổ phần và thông báo kết quả cho UBCKNN;
  - (ii) Tiến hành thủ tục thông báo thay đổi đăng ký kinh doanh của Bên A tại cơ quan quản lý Nhà nước về đăng ký kinh doanh để được cấp GCNĐKDN sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần để hoán đổi lấy cổ phần phổ thông của Bên B; và
  - (iii) Bên A phải tiến hành các thủ tục để chấm dứt sự tồn tại của Bên B.
  - (iv) Bên A phải nộp hồ sơ xin lưu ký bổ sung cổ phiếu đối với số cổ phiếu phát hành cho cổ đông của Bên B lên cho TTLKCK để nhận chấp thuận lưu ký bổ sung
  - (v) Bên A phải nộp hồ sơ xin niêm yết bổ sung cổ phiếu đối với số cổ phiếu phát hành cho cổ đông của Bên B lên cho HNX để nhận chấp thuận niêm yết bổ sung.

4.4. Các hành động phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành:

Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày Hoàn Thành, Bên A và Bên B phải tiến hành các công việc sau đây:

- a. Tiến hành các thủ tục cần thiết để (i) chuyển việc kí kết các hợp đồng lao động của Bên B sang Bên A; (ii) thay đổi tên chủ sở hữu thành Bên A đối với các tài sản của Bên B, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ (nếu cần thiết); (iii) thay đổi tên Bên B tại các giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... thành tên Bên A; (iv) ký kết phụ lục hợp đồng để sửa đổi hoặc ký kết hợp đồng, thỏa thuận mới để thay thế các hợp đồng thỏa thuận mà Bên B đã ký với bên thứ ba (nếu cần thiết); và (v) tất cả các công việc cần thiết khác để Bên A kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên B phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này;

- b. Thực hiện các thủ tục để chấm dứt hoạt động của Bên B;

Để tránh hiểu nhầm các Bên thống nhất rằng không phụ thuộc vào việc Bên A và Bên B có thực hiện hoặc thực hiện xong các công việc nêu tại Điều 4.4 này hay không, kể từ Ngày Hoàn Thành, Bên A sẽ có toàn bộ các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm, như thể là Bên B, đối với tài sản, các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B.

**ĐIỀU 5. HOÁN ĐỔI CỔ PHẦN**

5.1. Vào Ngày Hoán Đổi, Bên A sẽ phát hành thêm cổ phần của mình (mã giao dịch trên HNX là DTK) cho các cổ đông của Bên B theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền (ngoại trừ cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP) để đổi lấy 4.771.515 cổ phần của Bên B theo phương thức sau:

- a. Tỷ lệ hoán đổi cổ phần phổ thông của Bên B sang cổ phần phổ thông của Bên A là: 01 cổ phiếu Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả (Mã chứng khoán: NCP) sẽ được hoán đổi lấy 0,58 cổ phiếu Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Mã chứng khoán: DTK).
- b. Cổ phiếu hoán đổi sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, những cổ đông có phát sinh cổ phiếu lẻ khi hoán đổi (nếu có) sẽ bị hủy không tính.

*Ví dụ: Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông NCP để thực hiện quyền hoán đổi cổ phiếu, cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu NCP sẽ nhận được 123 quyền hoán đổi cổ phiếu, và 123 quyền hoán đổi cổ phiếu này sẽ nhận được  $123 \times 0,58 = 71,34$  cổ phiếu DTK, số cổ phiếu này sẽ được làm tròn xuống là 71 cổ phiếu DTK.*

- c. Tỷ lệ hoán đổi nêu tại Điều 5.1 này là tỷ lệ cố định và không được thay đổi trong mọi trường hợp.
- d. Toàn bộ số cổ phiếu DTK phát hành để hoán đổi lấy số cổ phiếu NCP đều là cổ phiếu phổ thông tự do chuyển nhượng.

5.2. Kể từ Ngày Hoàn Thành việc hoán đổi cổ phần, các cổ đông của Bên B (theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền) sẽ trở thành cổ đông của Bên A và được hưởng đầy đủ các quyền, lợi ích và nghĩa vụ như là cổ đông hiện hữu của Bên A tương ứng với số cổ phần

của Bên A mà họ được nhận theo tỷ lệ hoán đổi quy định tại Hợp Đồng này. Đồng thời Bên A sẽ sở hữu toàn bộ cổ phần của Bên B, trở thành chủ sở hữu duy nhất của Bên B với đầy đủ các quyền, lợi ích và nghĩa vụ của chủ sở hữu duy nhất của Bên B .

- 5.3. Các Bên đồng ý và xác nhận rằng vào Ngày Hoán Đổi mọi cổ đông trong Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền của Bên B (ngoại trừ cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP) sẽ được hoán đổi toàn bộ cổ phần phổ thông của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Không một cổ đông nào được quyền giữ lại và/hoặc yêu cầu Bên A hoán đổi một phần hoặc toàn bộ cổ phần phổ thông của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy tiền mặt hoặc bất cứ tài sản gì khác mà không phải là cổ phần của Bên A.
- 5.4. Các Bên đồng ý và xác nhận rằng các cổ đông được nêu trong Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền là cổ đông của Bên B và có quyền hoán đổi toàn bộ cổ phần phổ thông của họ tại Bên B thành cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Nếu có sự mâu thuẫn giữa Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền và bất cứ tài liệu nào và/hoặc bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền thì Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền sẽ có giá trị sử dụng và Bên A sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm hay hậu quả nào phát sinh từ những mâu thuẫn, tranh chấp nói trên.
- 5.5. Kể từ thời điểm kết thúc việc hoán đổi cổ phần như quy định tại Hợp Đồng này, tất cả các tờ cổ phiếu hay chứng nhận sở hữu cổ phần liên quan đến các cổ phần của Bên B (nếu có) sẽ bị coi là đã hủy bỏ và không còn có giá trị và các cổ đông của Bên B sẽ không còn quyền hay lợi ích nào liên quan đến các cổ phần đó.

## **ĐIỀU 6. CÁCH THỨC, THỦ TỤC, THỜI HẠN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUYỂN ĐỔI TÀI SẢN, CHUYỂN ĐỔI PHẦN VỐN GÓP**

- 6.1. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ Ngày Hoán Đổi, Bên A phải tiến hành thủ tục thông báo thay đổi đăng ký kinh doanh của Bên A tại cơ quan quản lý Nhà nước về đăng ký kinh doanh để được cấp GCNĐKDN sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần để hoán đổi lấy cổ phần phổ thông của Bên B.
- 6.2. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày Hoàn Thành, Bên A và Bên B phải tiến hành các công việc sau đây: Tiến hành các thủ tục cần thiết để (i) chuyển việc kí kết các hợp đồng lao động của Bên B sang Bên A; (ii) thay đổi tên chủ sở hữu thành Bên A đối với các tài sản của Bên B, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ (nếu cần thiết); (iii) thay đổi tên Bên B tại các giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... thành tên Bên A; (iv) ký kết phụ lục hợp đồng để sửa đổi hoặc ký kết hợp đồng, thỏa thuận mới để thay thế các hợp đồng thỏa thuận mà Bên B đã ký với bên thứ ba (nếu cần thiết); và (v) tất cả các công việc cần thiết khác để Bên A kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên B phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này;
- 6.3. Bên A sẽ kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ từ Bên B kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật, cụ thể:



- a. Quyền sử dụng đất của Bên B được chuyển nhượng cho Bên A kể từ Ngày Hoàn Thành. Bên A sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết để ký lại hoặc điều chỉnh hợp đồng thuê đất hiện tại với bên cho thuê đất của Bên B.
- b. Bên A sẽ bị ràng buộc bởi bất cứ hợp đồng nào hiện có hiệu lực được ký kết giữa Bên B và bên thứ ba.
- c. Bên A sẽ kế thừa quyền và nghĩa vụ về thuế và các quyền và nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước của Bên B kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật.

## **ĐIỀU 7. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- 7.1. Bên A sẽ kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng lao động hiện được ký kết giữa Bên B với các Nhân Viên của Bên B ("**Nhân Viên**"), để cho Giao Dịch Sáp Nhập không gây bất kỳ ảnh hưởng bất lợi đáng kể nào cho các Nhân Viên này. Tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm, lương, tiền thưởng, lợi ích và các vị trí của Nhân Viên vẫn sẽ được giữ nguyên khi chuyển sang cho Bên A. Bên A và người lao động sẽ hoàn tất các thủ tục để đăng ký lại các thông tin về người sử dụng lao động theo đúng quy định pháp luật trong hợp đồng lao động và hoàn tất các thủ tục khác (nếu có). Bên A có quyền sắp xếp lại lao động (nếu cần) và thực hiện mọi công việc liên quan đến người lao động theo quy định của Pháp luật.
- 7.2. Toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình tổ chức và hoạt động của Bên B từ khi thành lập đến Ngày Hoàn Thành phải được chuyển giao cho Bên A hoặc Bên A trong vòng mười ngày làm việc kể từ Ngày Hoàn Thành.

## **ĐIỀU 8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

- 8.1. Trong khoảng thời gian từ khi ký kết Hợp Đồng đến Ngày Hoàn Thành, Bên B cam kết mọi hoạt động kinh doanh của mình phải tuân thủ các nguyên tắc sau:
  - b. Sử dụng mọi biện pháp hợp lý và cần thiết để duy trì và tiếp tục hoạt động kinh doanh và các cơ hội trong kinh doanh như trước khi ký kết Hợp Đồng;
  - c. Không được gia tăng các khoản chi trả cho người lao động, nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ cũng như các chức danh quản lý của mình, không tiến hành việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần, công bố hay chi trả cổ tức, trừ trường hợp do pháp luật quy định hoặc chính sách của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng và đã tiến hành thông báo trước cho Bên A;
  - d. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A, Bên B không được phép nhận nợ, bảo lãnh hay nhận bất kỳ nghĩa vụ nào từ bất kỳ bên thứ ba nào mà việc đó dẫn đến hậu quả là Bên A sẽ phải chịu trách nhiệm trước bên thứ ba sau khi sáp nhập xong, trừ khi việc nhận nợ, bảo lãnh hoặc nhận nghĩa vụ đó là nguyên tắc hoạt động bình thường của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng;
  - e. Không được thay đổi, bổ sung các chính sách, trình tự, thủ tục quản lý, điều hành và các quy tắc về thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán đang được áp dụng tại Bên B;
  - f. Không được sửa đổi, bổ sung, gia hạn, hủy bỏ hoặc cố ý vi phạm các điều khoản của các hợp đồng, thỏa thuận đang thực hiện; không được tiếp nhận các nghĩa vụ

từ bên thứ ba hoặc hạn chế khả năng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của mình;

g. Sử dụng các nỗ lực hợp lý của mình để (i) giữ cho việc tổ chức kinh doanh hiện tại không bị ảnh hưởng; (ii) duy trì công việc của những người lao động hiện tại; và (iii) giữ vững mối quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, nhà phân phối, nhà tư vấn, bên cấp li-xăng, bên nhận li-xăng và các cá nhân, tổ chức khác mà Bên B có quan hệ kinh doanh.

8.2. Bên B có nghĩa vụ kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác toàn bộ tài sản, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình tính đến thời điểm chuyển giao tài sản.

8.3. Bên B có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định pháp luật.

8.4. Bên B có nghĩa vụ tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động của công ty sau Ngày Hoàn Thành theo quy định.

## **ĐIỀU 9. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

9.1. Được kế thừa toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của Bên B.

9.2. Đảm bảo rằng Bên A sẽ chịu trách nhiệm đối với những nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B theo đúng các phương án xử lý quy định tại Hợp Đồng này kể từ ngày hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập.

9.3. Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định pháp luật.

9.4. Giải quyết các khiếu nại, tranh chấp có liên quan sau khi Giao Dịch Sáp Nhập được hoàn tất.

9.5. Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các hợp đồng, việc triển khai các dự án cũng như các hoạt động khác của Bên B. Việc kiểm tra theo điều này không ảnh hưởng dưới hình thức nào các nghĩa vụ của Bên B theo Hợp Đồng.

9.6. Tiếp cận và sao chụp tất cả các nghị quyết, quyết định, tờ trình, báo cáo, hợp đồng, thỏa thuận và bất kỳ thư từ giao dịch, tài liệu nào mà Bên A cho là cần thiết và liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng.

## **ĐIỀU 10. CAM KẾT VÀ ĐẢM BẢO CỦA CÁC BÊN**

10.1 Mỗi Bên cam kết và cùng bảo đảm cho Bên kia rằng:

a. Các thông tin và chứng từ đề cập tại Hợp Đồng này liên quan đến bên đó là đúng và chính xác;

b. Bên đó và/hoặc bất kỳ công ty con/công ty liên kết nào của Bên đó là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành; đồng thời tất cả các phê chuẩn, chấp thuận và bất kỳ sự cho phép cần thiết nào để Bên đó và/hoặc bất kỳ công ty con/công ty liên kết nào của Bên đó thực hiện hoạt động kinh doanh như đang thực hiện, đều đã đạt được;

c. Bên đó có đầy đủ năng lực và thẩm quyền để giao kết và thực hiện Hợp Đồng này;

- d. Bên đó đã có đủ tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép cần thiết theo quy định pháp luật Việt Nam, Điều lệ, Quy chế nội bộ của mình để có thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này. Tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép đó phải còn hiệu lực, còn tồn tại và không bị thu hồi, sửa đổi hoặc hủy bỏ trong bất kỳ trường hợp nào;
  - e. Không có bất kỳ sự kiện nào bị coi là sự kiện vi phạm theo các hợp đồng, thỏa thuận mà Bên đó là một bên đã xảy ra hoặc đang diễn ra dẫn đến việc xử lý tài sản hoặc nghĩa vụ trả nợ trước hạn của Bên đó cho bên thứ ba;
  - f. Bên đó có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các cổ phần, phần vốn góp trong tất cả các công ty con, công ty liên kết như đã tiết lộ và thông báo cho Bên kia;
  - g. Không có bất kỳ sự kiện tụng, thủ tục tố tụng hoặc điều tra nào đối với Bên đó và/hoặc công ty con, công ty liên kết của Bên đó dẫn đến việc làm vô hiệu và/hoặc làm mất khả năng thi hành các thỏa thuận tại Hợp Đồng này;
  - h. Bên đó sẽ thông báo cho Bên kia tất cả và bất kỳ thông tin, ý kiến, phê chuẩn, chấp thuận hoặc sự cho phép cần thiết nào từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có liên quan đến hoặc ảnh hưởng đến việc thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng hoặc các hoạt động khác của các bên có liên quan;
- 10.2 Mỗi Bên có trách nhiệm bồi thường cho Bên kia bất kỳ khoản mất mát, thiệt hại nào do hành vi vi phạm Hợp Đồng của mình hoặc người đại diện của mình gây ra.
- 10.3 Các Bên cam kết trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình phải ngay lập tức thực hiện và dùng các nỗ lực hợp lý của mình để đạt được tất cả các đồng ý và chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam để hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất.
- 10.4 Mỗi Bên sẽ tự chịu chi phí liên quan đến việc chuẩn bị Hợp Đồng này và các chi phí khác phát sinh trong phạm vi trách nhiệm của mình liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng, bao gồm cả các phí trong việc chứng thực Hợp Đồng và các tài liệu liên quan.
- 10.5 Các Bên thống nhất chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, một công ty được thành lập theo Quyết định số 01/UBCK-GP do Bộ Tài chính cấp, trụ sở tại số 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội thực hiện tư vấn công tác hoán đổi và niêm yết bổ sung phần cổ phiếu phát hành.
- 10.6 Các Bên cam kết nỗ lực hợp lý trong việc thực hiện tất cả các điều khoản của Hợp Đồng và sẽ hợp tác với nhau trong việc thực hiện đúng và đầy đủ các quy trình, thủ tục liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng này tại các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
- 10.7 Ngoài việc thực hiện các hành động được phép theo Hợp Đồng này, mỗi Bên đồng ý dùng các nỗ lực hợp lý để thực hiện tất cả những việc cần thiết, đúng đắn hoặc thích hợp để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất có thể.
- 10.8 Các Bên tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh của mình một cách bình thường như trước khi ký kết Hợp Đồng theo các quy định của Hợp Đồng này.

- 10.9 Các Bên không được thực hiện bất kỳ hoạt động nào có khả năng gây phương hại đến việc thực hiện các hợp đồng đang có hiệu lực vào thời điểm ký kết Hợp Đồng.
- 10.10 Các Bên cam kết rằng kể từ Ngày Hoán Đổi cho đến Ngày Hoàn Thành, không bên nào tiến hành việc phát hành thêm cổ phần (ngoại trừ việc phát hành cổ phần của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này), chia tách, gộp, hoặc tái phân loại cổ phần của mình.
- 10.11 Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành, Bên B không phát hành bất kỳ cổ phần ưu đãi nào (bao gồm cổ phần ưu đãi cổ tức, cổ phần ưu đãi hoàn lại và các loại cổ phần ưu đãi khác) và không có bất kỳ tổ chức cá nhân nắm giữ bất kỳ cổ phần ưu đãi nào của Bên B;
- 10.12 Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành, Bên B không phát hành bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi nào mà theo đó người nắm giữ trái phiếu và/hoặc khoản nợ đó có quyền chuyển đổi trái phiếu và/hoặc khoản nợ thành cổ phần của Bên B và không có bất kỳ tổ chức cá nhân nắm giữ bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi của Bên B.

## **ĐIỀU 11. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG**

- 11.1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ khi được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký.
- 11.2. Hợp Đồng này chấm dứt trong những trường hợp sau:
- Giao Dịch Sáp Nhập đã hoàn tất vào theo quy định tại Điều 2.2 của Hợp Đồng này; hoặc
  - Theo thỏa thuận bằng văn bản của các Bên về việc chấm dứt Hợp Đồng; hoặc
  - Theo yêu cầu của Bên A hoặc Bên B nếu các điều kiện cho Giao Dịch Sáp Nhập không đáp ứng toàn bộ do việc vi phạm nghĩa vụ, cam kết và đảm bảo của một Bên, trừ khi các Bên có thỏa thuận khác, trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ Ngày Ký Kết; hoặc
  - Một hoặc các bên bị giải thể, phá sản theo quy định pháp luật.
- 11.3. Trong trường hợp Hợp Đồng này bị chấm dứt theo các quy định nêu trên, ngoại trừ việc một Bên yêu cầu chấm dứt theo quy định tại Điều 11.2.(c), mỗi bên sẽ tự chịu tất cả các chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng này.
- 11.4. Trong trường hợp Hợp Đồng này bị một bên chấm dứt theo quy định tại Điều 11.2.(c) thì Bên vi phạm có trách nhiệm bồi thường cho Bên kia bất kỳ khoản mất mát, thiệt hại nào do hành vi vi phạm Hợp Đồng của mình hoặc người đại diện của mình gây ra bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các khoản chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng này.

## **ĐIỀU 12. ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

- 12.1. Hợp Đồng này sẽ thay thế mọi kết quả thỏa thuận, đàm phán, biên bản ghi nhớ trước đây giữa các Bên liên quan đến việc Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng này. Các kết quả thỏa thuận, đàm phán, biên bản ghi nhớ này sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Hợp Đồng có hiệu lực.

- 12.2. Nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuyên bố là vô hiệu hoặc trái quy định của pháp luật hoặc không có hiệu lực thi hành vì bất kỳ lý do gì, điều khoản đó sẽ bị loại ra khỏi Hợp Đồng với điều kiện là việc loại ra đó không ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoặc làm thay đổi cơ bản nội dung Hợp Đồng này. Các Bên sẽ đàm phán trên tinh thần hợp tác để thỏa thuận lại các điều khoản này. Các vấn đề chưa được quy định trong Hợp Đồng sẽ được các Bên xử lý theo thỏa thuận giữa các Bên hoặc theo quy định của pháp luật.
- 12.3. Trong quá trình triển khai Hợp Đồng này, nếu quy định của Pháp luật có sự thay đổi, điều chỉnh thì các Bên thống nhất sẽ thực hiện theo các văn bản Pháp luật có hiệu lực thi hành tại thời điểm triển khai.
- 12.4. Các Bên cam kết hỗ trợ nhau trong việc thực hiện các nội dung của Hợp Đồng này, nếu có gì vướng mắc các bên phải cùng nhau bàn bạc tìm cách giải quyết tốt nhất trên tinh thần hợp tác đôi bên cùng có lợi. Trong trường hợp các Bên thương lượng không thành trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền vào thời điểm đó.
- 12.5. Không Bên nào được chuyển giao hoặc uỷ quyền, toàn bộ hoặc một phần, Hợp Đồng này hoặc bất kỳ quyền, lợi ích, hoặc nghĩa vụ nào dưới đây mà không được đồng ý trước bằng văn bản của Bên kia. Hợp Đồng này sẽ có giá trị ràng buộc và có hiệu lực đối với các Bên trong Hợp Đồng này và những bên kế thừa hoặc nhận chuyển nhượng được phép.
- 12.6. Tất cả các thông báo và liên lạc khác dưới đây phải được lập thành văn bản và sẽ được coi là đã được chuyển đến nếu được gửi với tư cách cá nhân hoặc gửi bằng dịch vụ chuyển phát thương mại, hoặc gửi qua máy fax (có chứng từ xác nhận) cho các Bên theo các địa chỉ hoặc số fax (hoặc theo địa chỉ hoặc số fax khác cho một Bên được ghi rõ trong một thông báo bằng văn bản):
- Gửi cho Bên A:**
- Địa chỉ: Số 78 tầng 2 tòa nhà Sannam, đường Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024 3516 1605
- Fax: 0243516 1610
- Người liên hệ: Ông Ngô Trí Thịnh Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Gửi cho Bên B:**
- Địa chỉ: Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
- Điện thoại: 02033 373 1030
- Fax: 02033 373 0956
- Người liên hệ: Ông Nguyễn Trung Thực Chức vụ: Giám đốc
- 12.7. Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp Đồng này phải được lập bằng văn bản, được Hội Đồng Quản Trị của các Bên phê chuẩn và được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký kết thông qua.
- 12.8. Các phụ lục đính kèm Hợp Đồng này là một phần không tách rời của Hợp Đồng.

12.9. Hợp Đồng này làm thành 04 (bốn) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

Để ghi nhận các thỏa thuận trong hợp đồng này, đại diện của các Bên ký kết một cách hợp lệ vào ngày được ghi tại trang đầu tiên của Hợp đồng này.

**ĐẠI DIỆN CHO**  
**TCT ĐIỆN LỰC TKV - CTCP**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN CHO**  
**CTCP NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ**  
**GIÁM ĐỐC**

---

**NGÔ TRÍ THỊNH**

---

**NGUYỄN TRUNG THỰC**